TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 52 /2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 của TAND khu vực 11 – Thanh Hóa giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị A, sinh năm 2001;

Số CCCD: 038301026346

Nơi ĐKTT: Thôn Cốc Mốc, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa;

Hiện trú tại: Bản Đ, xã V, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn:* Anh Lê Tiến Tr, sinh năm 2000;

Số CCCD: 0038200006798

Nơi ĐKTT và trú tại: Thôn C, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lương Thị A và anh Lê Tiến Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Lương Thị A và anh Lê Tiến Tr tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Lương Thị A và anh Lê Tiến Tr có một con chung là Lê Thanh B, sinh ngày 30/10/2019. Hai bên thống nhất giao chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Thanh B. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A.

Anh Tr có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Hai bên hai bên không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con làm ảnh hưởng xấu đến việc giáo dục con.

- *Về tài sản và công nợ:* chị Lương Thị A và anh Lê Tiến Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị A nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị A đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số 0001493 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự Thanh Hóa. Trả lại chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 11 Thanh Hóa;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Vũ Văn Nga